

Bản án số: 24/2021/HNGĐ-ST  
Ngày: 09/02/2021  
V/v “Ly hôn, t/c về nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Hoàng
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung

- Thư ký phiên tòa: Trần Thị Cẩm Xuyên – Là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn: Bà Bùi Phương Anh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 375/2020/TLST-HNGĐ ngày 09/10/2020 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 246/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 22/12/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2021/QĐ-ST ngày 12/01/2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim E, sinh năm 1985.

Địa chỉ: ấp Trung Bình Nhất, xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Số điện thoại: 0352.776.670

- Bị đơn: Anh Võ Thanh H, sinh năm 1980

Địa chỉ: ấp Trung Bình Nhì, xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Số điện thoại: 0923.776.911

Nguyên đơn chị Em có mặt. Bị đơn anh H vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim E trình bày:

Chị với anh Võ Thanh H chung sống với nhau vào năm 2002, có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trạch. Thời gian

dầu vợ chồng chung sống hạnh phúc và có 02 con chung. Gần đây vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân do anh H ghen tuông vô cớ, thường xuyên nhậu nhẹt say xỉn về kiểm chuyện đánh đập chị từ đó cuộc sống không còn hạnh phúc mặc dù chị đã cố gắng duy trì cuộc sống hôn nhân để nuôi dạy con cái nhưng không có kết quả nên chị đã quyết định sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay. Nhận thấy tình cảm không còn, không muốn hàn gắn lại nên chị Kim E yêu cầu giải quyết như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim E xin được ly hôn với anh Võ Thanh H.

+ Về quan hệ con chung: Có 02 con chung tên Võ Nhật H sinh ngày 16/4/2003 và Võ Chí K sinh ngày 08/10/2004. Sau ly hôn chị Kim E yêu cầu được quyền nuôi cả 02 con, không yêu cầu cấp dưỡng.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

- Bị đơn anh Võ Thanh H: Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật cho anh H nhưng từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay anh H vắng mặt và không có văn bản nào thể hiện ý kiến đối với yêu cầu của chị Kim E.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong thời hạn chuẩn bị xét xử:

Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm hiện tại, nhận thấy Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 như: Xác định đúng quan hệ tranh chấp, thụ lý và giải quyết theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Quá trình thụ lý Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ khi tiến hành lập hồ sơ vụ án, thu thập chứng cứ, lấy lời khai của đương sự, tổng đạt và niêm yết hợp lệ các thông báo và quyết định, thời hạn chuẩn bị xét xử đúng theo quy định của pháp luật.

+ Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa:

Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về xét xử sơ thẩm vụ án.

+ Về chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

Bị đơn vắng mặt không có lý do tại phiên tòa nên đã từ bỏ quyền của mình.

+ Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 8, 9, 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Kim E được ly hôn với anh Võ Thanh H.

Về con chung: Giao con chung Võ Nhựt H sinh ngày 16/4/2003 và Võ Chí K sinh ngày 08/10/2004 cho chị Kim E tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Kim E không yêu cầu.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Chị Kim E yêu cầu ly hôn nên phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

### **[1] Về tố tụng:**

[1.1] Đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về ly hôn và nuôi con. Bị đơn anh Võ Thanh H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp Trung Bình Nhất, xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn.

[1.2] Bị đơn anh Võ Thanh H đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh H.

### **[2] Về nội dung tranh chấp:**

[2.1] Chị Nguyễn Thị Kim E và anh Võ Thanh H chung sống với nhau từ năm 2002 có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 90 ngày 08/12/2003. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.2] Xét yêu cầu của chị Nguyễn Thị Kim E, thấy: Vợ chồng chị Kim E và anh H đã sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay. Chị Kim E trình bày rằng từ khi sống chung vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, thời gian sau này anh H thường xuyên ghen tuông vô cớ, nhậu nhẹt say xỉn về kiếm chuyện đánh đập vợ, việc này diễn ra thường xuyên nên chị không còn tiếp tục chịu đựng được nữa nên đã quyết định sống ly thân. Tại biên bản xác minh ngày 14/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn cũng thể hiện chị Kim E và anh H hiện nay đang sống ly thân. Trong quá trình giải quyết Tòa án có tiến hành thông báo hòa giải nhằm mục đích động viên, hàn gắn nhưng anh H vắng mặt và không có văn bản nào thể hiện nguyện vọng muốn được hàn gắn quan hệ vợ chồng với chị Kim E để xây dựng hạnh phúc gia đình. Hội đồng xét xử xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa chị Kim E và anh H không còn, tình trạng hôn nhân mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó có

đủ căn cứ để áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Kim E.

[2.3] Về quan hệ con chung: Qua chứng cứ chị Kim E cung cấp x định hác chị Kim E và anh H có 02 con chung tên Võ Nhựt H sinh ngày 16/4/2003 và Võ Chí K sinh ngày 08/10/2004 hiện đang sống với chị Kim E. Tại biên bản lấy ý kiến thì nguyện vọng của cháu H và cháu K là được sống chung với mẹ sau khi cha mẹ ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ áp dụng Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 giao con chung Nhựt H và Chí K cho chị Kim E tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Kim E không yêu cầu.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

[3] Về án phí: chị Kim E là nguyên đơn nên phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 9, điều 56, điều 81, điều 82, điều 83 và điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Kim E.

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Kim E được ly hôn với anh Võ Thanh H.

Giấy chứng nhận kết hôn số 90 ngày 08/12/2003 của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang không còn giá trị pháp lý.

- Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị Kim E được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Võ Nhựt H sinh ngày 16/4/2003 và Võ Chí K sinh ngày 08/10/2004 .

Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Kim E phải tạo điều kiện cho anh H được quyền đến thăm nom con, không ai được ngăn cản.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con hay việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có. Tuy nhiên sau khi bản án này có hiệu lực pháp luật nếu có nguyên đơn xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì chị Nguyễn Thị Kim E và anh

Võ Thanh H phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

2. Về án phí: chị Nguyễn Thị Kim E phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004054 ngày 08/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang nên đã nộp xong.

Chị Nguyễn Thị Kim E được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Võ Thanh H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã (thị trấn) nơi cư trú để yêu cầu xem xét phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh An Giang;
- VKS huyện Thoại Sơn;
- Chi Cục THADS huyện Thoại Sơn;
- UBND xã Vĩnh Trạch;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hoài Lâm**